

Name: .....

Reading: .....

Class: S4...

Ngày làm bài: Thứ....., ngày...../.....



## CAMBRIDGE READING PRACTICE

### Part 3

– 5 questions –

Lucy is talking to Paul about his birthday. What does Paul say to Lucy?

Read the conversation and choose the best answer. Write a letter (A–H) for each answer.

You do not need to use all the letters. There is one example.

#### Example

**Lucy:** It was your birthday yesterday, wasn't it, Paul?

**Paul:** ..... B .....

#### Questions

1 **Lucy:** Did you have a party this year?

**Paul:** .....

2 **Lucy:** Oh! Who did you go with?

**Paul:** .....

3 **Lucy:** And what was your favourite present?

**Paul:** .....

4 **Lucy:** Excellent! Shall we go for a ride together?

**Paul:** .....

5 **Lucy:** Great idea. Will your brother come too?

**Paul:** .....

**Lucy:** Oh dear! OK. See you later.



- A Just my family and two friends.
- B It was, Lucy. I was eleven. **(Example)**
- C Emma played her new CDs all evening.
- D No, he's busy today.
- E Not this time. We went to a restaurant.
- F If you like. Let's go to the park!
- G I think my best friend has got one.
- H My parents gave me a bike!

Name: .....

Grammar: .....

Class: S4...

Reading: .....

Ngày giao bài: Thứ....., ngày...../.....

Mini Test: .....

Ngày nộp bài: Thứ....., ngày...../.....



## GRAMMAR REVISION & FLYERS READING PRACTICE

### A. EXTRA VOCABULARY

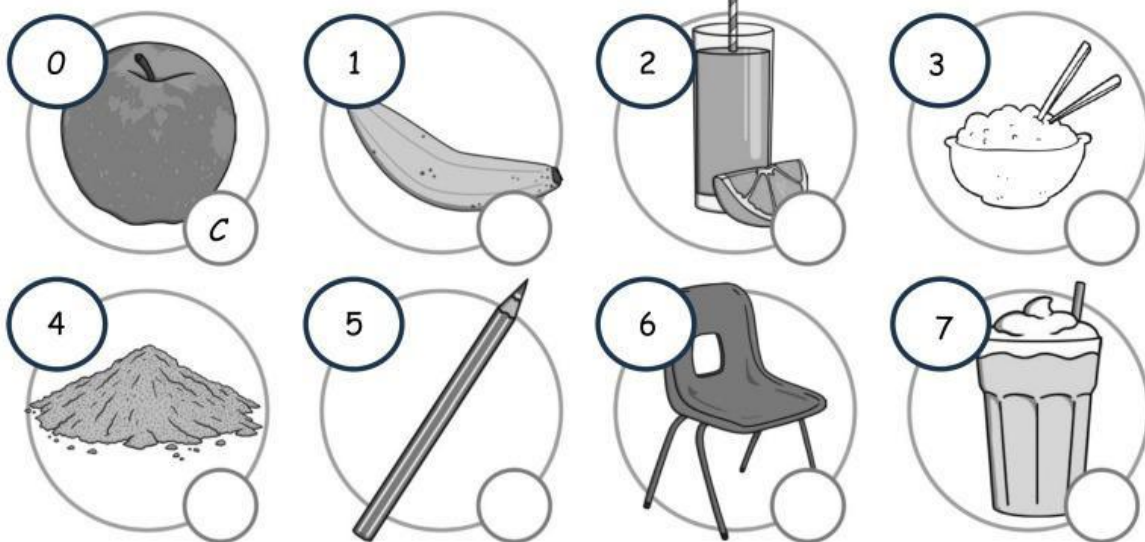
No.	Word	Meaning	No.	Word	Meaning
1	get lost (v.phr)	đi lạc	3	lava (n)	dung nham
2	fridge (n)	tủ lạnh			

\* **Note:** n = noun: danh từ; v.phr = phrase: cụm động từ.

\* Con học thuộc nghĩa của từ, chính phát âm theo từ điển và chép mỗi từ **1 DÒNG** vào vở ghi.

### B. HOMEWORK

**I. Look at the pictures below. Write C for countable and U for uncountable next to each picture.**  
(Nhìn vào các bức tranh bên dưới. Viết C cho danh từ đếm được và U cho danh từ không đếm được bên cạnh mỗi hình ảnh.)







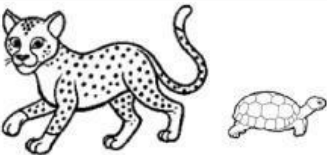

**II. Complete the phrases using a number, 'a/an' or 'some' and the correct form of nouns.**

(Hoàn thành các cụm từ bằng cách điền một con số, 'a/an' hoặc 'some' và dạng đúng của danh từ.)

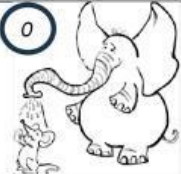

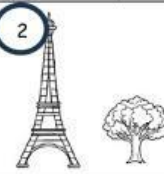


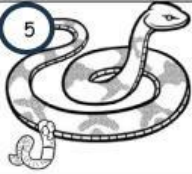
0. <u>some chocolate</u>	1. _____	2. _____
3. _____	4. _____	5. _____



**III. Circle one image that match each sentence.**  
(Khoanh tròn một hình ảnh tương ứng với mỗi câu văn.)

		
0. Circle the higher tree.	1. Circle the smallest house.	2. Circle the longer dress.
		
3. Circle the biggest cake.	4. Circle the faster animal.	5. Circle the taller person.

**IV. Match to form suitable sentences.** (Nối để tạo thành các câu phù hợp.)

0 	1 	2 	3 	4 	5 
---	---	---	--	---	---

0. The elephant is	A. stronger than the little girl.
1. Superman is	B. hotter than the ice cream.
2. Eiffel Tower is	C. colder than lava.
3. The soup is	D. bigger than the mouse.
4. Snow is	E. longer than the worm.
5. The snake is	F. higher than the tree.

0. D	1.	2.	3.	4.	5.
------	----	----	----	----	----

**V. Read and choose the correct answers.** (Đọc và chọn đáp án đúng.)

0. She is ..... girl in the class.  
☒ A. the tallest      B. the taller      C. taller than
1. My bag is ..... yours.  
 A. heavy than      B. heavier than      C. the heavy
2. I have many ..... in my fridge.  
 A. apples      B. apple      C. an apple
3. This one is ..... movie that I have ever seen.  
 A. more exciting than      B. the more exciting      C. the most exciting
4. Tom is ..... boy in his class.  
 A. taller that      B. the tallest      C. taller than
5. I am hungry. I want 3 .....  
 A. sandwiches      B. sandwich      C. a sandwich

## Part 3

– 5 questions –

Richard is talking to Sarah about going out. What does Sarah say to Richard?

Read the conversation and choose the best answer. Write a letter (A–H) for each answer.

You do not need to use all the letters. There is one example.

### Example

**Richard:** Hello! How are you, Sarah?

**Sarah:** .....C.....

### Questions

1 **Richard:** Oh! What are you going to do tonight?

**Sarah:** .....

2 **Richard:** What's it called?

**Sarah:** .....

3 **Richard:** What's it about?

**Sarah:** .....

4 **Richard:** It sounds exciting. Can I come too?

**Sarah:** .....

5 **Richard:** Great! Where can we meet?

**Sarah:** .....

**Richard:** OK. See you later.



- A A man who gets lost in a storm.
- B You can buy them there. That's not a problem.
- C Fine, thanks. But I've been busy. **(Example)**
- D How about outside the cinema?
- E 'Dark Mountain'. My favourite actor is in it.
- F At about half past seven?
- G Of course you can. That will be fun.
- H I'm going to see a film at the cinema.